TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 288/2017/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 435/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp N, xã T, thị xã B, tỉnh Hậu Giang

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Hoài T1**, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp K, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Hoài T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 31/01/2009 cho chị Nguyễn Thị Hoài T1 tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 20/11/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0014254 ngày 20/11/2017. Anh T không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- THADS huyện Trà Ôn;
- UBND xã T;
(Giấy chứng nhận kết hôn Số 61 ngày 28/6/2010)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Triệu Hữu